TAND HUYỆN THƯỜNG XUÂN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 15/2023/HNGĐ - ST
Ngày 06 tháng 9 năm 2023
V/v: "Tranh chấp hôn nhân và gia đình về ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ Hỷ;
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Lê Quang Tùng;
2. Bà: Lê Thị Huyền;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ánh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 06 tháng 9 năm 2023. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân. Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân mở lại phiên tòa để đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 69/2023/TLST – HNGĐ, ngày 24/4/2023 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình về ly hôn". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:16/2023/QĐXXST – HNGĐ, ngày 04 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2023/QĐST – HNGĐ ngày 18/8/2023 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Lương Thị Th – sinh năm 1992 (vắng mặt);
Địa chỉ: Thôn D, xã XT, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

2.Bị đơn: Vi Văn N – sinh năm 1991(vắng mặt);
Địa chỉ: Thôn D, xã XT, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 20/02/2023 của chị Lương Thị Th là nguyên đơn và các bản tự khai của đương sự, các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

** Về hôn nhân*: Nguyên đơn Lương Thị Th và bị đơn Vi Văn N kết hôn với nhau vào năm 2019, trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, tự do tìm hiểu, thật sự yêu thương nhau và không bị ai ép buộc được hai bên 2 gia đình đồng ý, tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán địa phương, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã XT, huyện TX vào ngày 06/12/2019. Sau khi lấy nhau về vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn tình cảm vợ chồng là do tính tình vợ chồng không hợp, quan điểm, suy nghĩ, cách sống của mỗi người là khác nhau, không thông cảm cho nhau nên không tìm thấy sự hòa hợp trong đời sống vợ chồng; nguyên đơn cho rằng vợ chồng sống xa

cách nhau, không có thời gian gần gủi nhau, không quan tâm đến nhau nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Mâu thuẫn tình cảm vợ chồng đã được 2 bên gia đình nhiều lần đứng ra dàn xếp, hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không cải thiện được. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 03/2023 đến nay không còn quan tâm đến nhau nữa.

Trước tình trạng mâu thuẫn tình cảm vợ chồng như vậy, hiện nay chị Th nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài. Vì vậy nguyên đơn Lương Thị Th đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa giải quyết cho chị được ly hôn với bị đơn Vi Văn N.

**Về con cái*: Vợ chồng không có con chung.

**Về tài sản và công nợ:* Tài sản chung, tài sản riêng và công nợ vợ chồng thỏa thuận tự giải quyết nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại các bản tự khai ngày 28/4 và 16/5 năm 2023 và các tài liệu trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn Vi Văn N bày:

* Về hôn nhân: Bị đơn Vi Văn N thừa nhận như nội dung như chị Th trình bày, nguyên nhân là tính tình vợ chồng không hợp, quan điểm sống và suy nghĩ của mỗi người là khác nhau nên không tìm được tiếng nói chung trong đời sống vợ chồng; do điều kiện kinh tế gia đình khó khăn nên chị Th đi làm ăn xa, trong thời gian đó vợ chồng ít gần gũi, không quan tâm đến nhau; vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 01/2023 đến nay. Hiện nay anh nhận thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, có thể hàn gắn được và mong muốn vợ chồng đoàn tụ, nên anh không đồng ý với yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

*Về con cái: Bị đơn thừa nhận vợ chồng không có con chung

*Về tài sản và công nợ: bị đơn Vi Văn N nhất trí với ý kiến của nguyên đơn về vấn đề này.

Vào ngày 18 tháng 8 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân đã mở phiên tòa đưa vụ án ra xét xử, đã niêm yết quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập hợp lệ, nhưng bị đơn Vi Văn N vẫn cố tình vắng mặt không có lý do. Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân đã ra quyết định hoãn phiên tòa, niêm yết công khai quyết định hoãn phiên tòa tại nơi cư trú của bị đơn. Tại phiên tòa hôm nay một lần nữa bị đơn Vi Văn N vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả thảo luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Lương Thị Th khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp về ly hôn với anh Vi Văn N. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

*1.2.*Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn Vi Văn N có nơi cư trú tại thôn D, xã XT, huyện Thường, tỉnh Thanh Hóa. Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa có thẩm quyền giải quyết vụ án.

*1.3.*Về sự vắng mặt của đương sự tại phiên tòa: Bị đơn đã được Tòa án niêm yết công khai quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập hợp lệ. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Xét thấy sự vắng mặt của bị đơn không thuộc trường hợp vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ vào Điều 227, 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về nội dung:

2.1Về hôn nhân: Nguyên đơn Lương Thị Th và bị đơn Vi Văn N tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 06/12/2019 tại Ủy ban nhân dân xã XT, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính cách không hợp nhau, không thông cảm cho nhau dẫn đến cải cọ nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 01/2023 đến nay. Nguyên đơn xin ly hôn, bị đơn không đồng ý vì bị đơn cho rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn nên vẫn có thể hàn gắn được. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy về hôn nhân giữa nguyên đơn Lương Thị Th và bị đơn Vi Văn N đời sống chung vợ chồng không có hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 01/2023 đến nay không còn quan tâm đến nhau nữa. Vì vậy nên chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn Lương Thị Th là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

2.2.*Về con cái*: Vợ chồng không có con chung.

2.3. Về tài sản, công nợ: Nguyên đơn và bị đơn thống nhất tự giải quyết với nhau nên HĐXX không xem xét.

2.4.Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a, khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016. Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51,56, 57 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; Điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 235, 238, Điều 271, 273, 278 và 280 BLTTDS 2015; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

1. Về hôn nhân:

Xử: Cho nguyên đơn Lương Thị Th được ly hôn với bị đơn Vi Văn N.

2.Về tài sản, công nợ: Các đương sự tự thỏa thuận với nhau, không đề nghị Tòa án giải quyết.

3.Về án phí và các vấn đề khác: Nguyên đơn Lương Thị Th phải nộp **300.000đ**(Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự - HNGĐ sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/ 0015566, ngày 24/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Nguyên đơn Lương Thị Th đã thi hành xong về phần án phí.

Án xử sơ thẩm công khai vắng mặt nguyên đơn, bị đơn. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
-VKSND huyện Thường Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- Ban Tư pháp xã XT huyện Thường Xuân, Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Sỹ Hỷ